**Văn mẫu phân tích bài thơ Sang Thu của Hữu Thỉnh – Mẫu 15**

Từ xưa, bốn mùa luân chuyển xuân hạ thu đông luôn là ngọn nguồn sáng tác cho các thi nhân. Mùa thu luôn khiến thi nhân phải động lòng thương yêu bởi đó là mùa của những gì nhẹ nhàng và dịu êm nhất, mùa của sự tĩnh lặng và những rung động sâu sắc nhất. Mùa thu đi vào thơ Nguyễn Khuyến bình dị, gần gũi; đi vào thơ Nguyễn Đình Thi là tiếng vọng từ đất nước ngàn đời. Còn mùa thu của Hữu Thỉnh qua bài thơ “Sang thu” thật đẹp, thật nên thơ và trữ tình, và tấm lòng của nhà thơ cũng thật duyên. Sang thu đã thể hiện được tâm trạng xốn xang, bâng khuâng của nhà thơ trước những biến chuyển tinh tế của đất trời cũng như bức tranh thiên nhiên nơi đồng bằng Bắc Bộ lúc giao mùa.

Nhà thơ là người trải nghiệm, đi nhiều và viết nhiều. Ông có nhiều sáng tác đặc sắc về cuộc sống thôn quê. Với hồn thơ dân dã, dung dị, nhẹ nhàng, đằm thắm mà đầy chất trữ tình, các bài thơ của Hữu Thỉnh luôn được bạn đọc yêu mến và đánh giá cao. Bài thơ Sang thu được tác giả sáng tác năm 1977 rất dung dị, nhẹ nhàng, giàu ý nghĩa như chính phong cách sáng tác của nhà thơ. Bài thơ Sang thu cho thấy vẻ đẹp của mùa thu có lẽ là cảm hứng bất tận cho những người nghệ sĩ. Nhà thơ đã cảm nhận cái thời khắc sang thu bằng cả một hệ thống hình ảnh thiên nhiên qua nhiều yếu tố và bằng nhiều giác quan với sự rung động thật tinh tế. Chính là sự cảm nhận tinh tế của ông đối với từng hiện tượng thiên nhiên lúc giao mùa mà những rung động ấy đã lan truyền sang ta như một tiếng nói đồng điệu.

Thiên nhiên nơi miền quê Bắc Bộ được cảm nhận từ những điều vô hình. Bức tranh thiên nhiên đẹp ấy đã được người thi nhân cảm nhận phác họa một cách tinh tế và sinh động, giàu sức biểu cảm qua xúc giác, khứu giác và thị giác. Những tín hiệu sang thu nhẹ nhàng khi đất trời giao mình chuyển mùa trong một không gian nên thơ nhẹ nhàng:

Bỗng nhận ra hương ổi
Phả vào trong gió se
Sương chùng chình qua ngõ
Hình như thu đã về.

Thiên nhiên được cảm nhận từ những gì vô hình (hương, gió), mờ ảo (sương chùng chình), nhỏ hẹp và gần (ngõ). Đó là những cảm nhận rất riêng của nhà thơ. Đầu tiên là sự cảm nhận về hương vị. Cái hương ổi chín thường khó đọng lại trong những cơn gió nồm nam thổi mạnh của mùa hè, giờ đây bỗng “phả vào trong gió se”, đem đến hương vị dịu ngọt, đằm thắm của mùa thu khiến nhà thơ ngạc nhiên đến ngỡ ngàng trước sự thay đổi của thiên nhiên. Động từ “bỗng” đặt đầu câu như một sự ngạc nhiên kỳ lạ của nhà thơ về thời khắc giao mùa đầy xao xuyến này của tác giả. Từ “phả” là động từ mạnh diễn tả dư vị nồng nàn, đậm đà mùi hương ổi đang lan tỏa trong. Gió se là gió nhẹ, khô và hơi lạnh – gió của mùa thu, gió báo hiệu mùa thu đã đến. Gió se mang theo hương ổi của đồng quê. Chính làn gió này đã mang hương ổi đi xa hòa quyện với không gian cùng đất trời tạo nên vẻ đẹp của bài thơ. Nhận ra trong gió có hương ổi là cảm nhận tinh tế của một người sống giữa đồng quê và nhà thơ đã đem đến cho ta một tín hiệu mùa thu quen thuộc dân dã mà thi vị, ông đã phát hiện ra một nét đẹp thật đáng yêu của mùa thu vùng nông thôn đồng bằng Bắc Bộ. Cảm nhận được dư vị của trái ổi thơm phả trong gió, còn có sương thu. Nhưng không phải là “sương thu man mác đầu ghềnh” của Tản Đà mà là: “Sương chùng chình qua ngõ”- một hình ảnh lung linh huyền ảo. Không còn là những hạt sương mà đã là một màn sương mỏng nhẹ trôi, đang chuyển động chầm chậm nơi đường thôn ngõ xóm. “Chùng chình” là từ láy gợi hình diễn tả hành động chậm chạp như là cố ý chậm lại, làn sương nhẹ nhàng mỏng manh e ấp như nàng thiếu nữ đôi mươi xao xuyến trước những rung động. Màn sương được nhân hóa trở nên có hồn, tinh tế đầy sinh động. Sương qua ngõ chùng chình – Ngõ ở đây vừa mang ý hiện thực là ngõ nhỏ nơi thôn xóm lại như là ẩn dụ với cửa ngõ của thời gian đang từ từ bước qua ranh giới giữa hạ và thu. Hình ảnh sương về qua ngõ với nhịp điều chùng chình, là cảm nhận của tác giả với những xúc cảm xốn xang… Nhà thơ đã thổi hồn vào câu thơ khiến cho màn sương thu chứa đầy tâm trạng, như người đi còn vương vấn, ngập ngừng khi qua ngõ nhà ai…… Đã cảm nhận được thu sang qua “hương ổi”, “gió se”, “sương chùng chình”, mà thi nhân vẫn cảm thấy ngỡ ngàng, bâng khuâng:

Hình như thu đã về.

Thu đã về thật rồi sao, lại còn phải ngẩn ngơ? Phải chăng bấy lâu nay ta đã thờ ơ với nó để đến giờ ta cảm thấy lạc lõng khó có thể khẳng định được thu đã sang hay chưa. Cả đoạn thơ không chỉ đặc sắc ở tả cảnh mà còn là sự rung rinh cảm nhận trước một cái gì đó mơ hồ,như có, như không. Cảm nhận phút giao mùa sang thu là sự ngỡ ngàng. Do ngỡ ngàng nên cả khứu giác, cả xúc giác và thị giác đều như mách bảo thu về mà vẫn chưa thể tin, chưa dám chắc. “Hình như” là sự phỏng đoán nửa tin, nửa ngờ, là cái ngỡ ngàng, ngạc nhiên trong cái cảm xúc bâng khuâng, xao xuyến của thi sĩ. Mở đầu bằng một sự tình cờ “bỗng" và khép lại khổ thơ bằng cái "hình như”, Hữu Thỉnh gửi vào lòng ng­ười đọc sự thoáng chốc, bất giác về tiết lập thu cũng như­ cảm nhận, mơ hồ mong manh trong tâm thế về sự trở về của mùa thu. Qua đó, ta hiểu tâm hồn nhà thơ nhạy cảm, yêu thiên nhiên, yêu hương thu với tình yêu tha thiết.
Từ một phản xạ tự nhiên, nhà thơ đã định thần trở lại để ngắm nhìn thu sang. Thu sang với những hình ảnh quen thuộc tiếp tục được nhà thơ phát hiện:

Sông được lúc dềnh dàng
Chim bắt đầu vội vã.
Có đám mây mùa hạ
Vắt nửa mình sang thu.

Nếu như ở khổ đầu không gian bị bó hẹp, thì đến đây không gian đã rộng mở hơn, từ tầm cao cũng như tầm xa. Sự vận động của thiên nhiên trong thời khắc chuyển mùa được cụ thể hoá bằng những đổi thay của vạn vật. Từ láy “dềnh dàng” “vội vã” đã phần nào thể hiện sinh động nhịp thở của đất trời khi sang thu. Sông lúc sang thu được nhân hóa trở nên có hồn không còn cuộn chảy dữ dội như những ngày hè mưa lũ, mà êm ả dềnh dàng như đang lắng lại, đang trầm xuống, lắng lại để rồi lững lờ trôi. Một chữ “dềnh dàng” mà nói lên được cái dáng vẻ khoan thai, thong thả của con sông mùa thu, ngỡ như nó được nghỉ ngơi thoải mái khi mùa nước lũ cuồn cuộn đã đi qua. Ta như nhận thấy dòng sông cũng dùng dằng và ngập ngừng níu kéo nhịp thở của mùa hạ. Đối lập với hình ảnh đó là hình ảnh đàn chim bắt đầu “vội vã” bay về tổ lúc hoàng hôn. Hẳn là đàn chim đã bắt đầu cảm nhận được chút se lạnh của tiết trời. Từ “bắt đầu” trong ý thơ được dùng rất độc đáo “bắt đầu vội vã” chứ không phải là “đang vội vã”. Phải tinh tế lắm, yêu và gần gũi với thiên nhiên lắm mới nhận ra được sự bắt đầu trong những cánh chim bay. Nghệ thuật đăng đối vô cùng điêu luyện của tác giả đã giúp cho hình ảnh thơ trở nên giàu chất tạo hình, đẹp hơn và thơ mộng hơn.

Cánh chim trời vội vã bay đi, “có đám mây mùa hạ” còn vương lại. Và mây lưu luyến bắc chiếc cầu: Vắt nửa mình sang thu. Hành động được nhân hóa này mang ý diễn tả sự vận động của thời gian. Không gian thơ cũng như trở nên rộng mở hơn, bao la hơn với hình ảnh đầy chất tạo hình này. Hình ảnh đám mây mềm mại như một tấm lụa nhẹ nhàng vắt ngang bầu trời. Đây là một hình ảnh rất giàu tính tưởng tượng. Một liên tưởng thú vị, một hình ảnh đầy chất thơ. Người ta thường nói: khăn vắt vai, con đường mòn vắt ngang sườn núi... Hữu Thỉnh điểm vào bức tranh thu của mình một hình ảnh mới mẻ, gợi cảm: hai nửa của một đám mây thuộc về hai mùa. Cảnh vật như trở nên vừa hư vừa thực. Mây trời cũng giống như người chỉ qua nhột từ “vắt” như giao thoa giữa hai mùa cũng chỉ ngắn ngủi trong khoảnh khắc. Phải chăng, cái ranh giới giữa mùa hạ và mùa thu mong manh lắm chỉ trong gang tấc, cái trôi lững thững của mây hạ đã dạt nửa mình sang thu. Không phải vẻ đẹp của mùa hạ cũng chưa hẳn là vẻ đẹp của mùa thu mà đó là vẻ đẹp của thời khắc giao mùa được sáng tạo từ một hồn thơ tinh tế và nhạy cảm đang say thời khắc giao mùa này. Hữu Thỉnh hẳn phải là người có tâm hồn tinh tế cùng với tình yêu tha thiết với thiên nhiên và đất nước mới có thể sáng tạo nên những vần thơ đặc sắc này. Ngòi bút tài năng này đã khiến chúng ta không thể không cảm phục.

Từ những rung động mãnh liệt và xúc cảm xuyến xang khi đất trời vào thu, nhà thơ chuyển sang giọng điệu chiêm nghiệm và suy ngẫm sâu xa:

Vẫn còn bao nhiêu nắng
Đã vơi dần cơn mưa
Sấm cũng bớt bất ngờ
Trên hàng cây đứng tuổi.

Những biến chuyển của nắng, mưa, sấm trong lúc giao mùa với những nhận xét tinh tế của một người am hiểu tường tận các hiện tượng thời tiết này. Là sấm, là mưa, nắng, là những hiện tượng điển hình của mùa hạ nhưng đã có sự thay đổi mức độ trong cái khoảnh khắc giao mùa. Cái nắng chói chang của những ngày hạ đã dần nhạt màu, những cơn mưa rào vội vã cũng đã vơi dần. Lại thêm một sự đối lập: nắng vẫn còn nhưng mưa đã vơi dần. Mùa thu nắng sẽ nhạt dần, nhưng lúc giao mùa, nắng cuối hạ vẫn còn nồng, còn sáng. Những ngày sang thu, đã ít đi những cơn mưa rào ào ạt và cũng bớt đi những tiếng sấm bất ngờ thường chỉ có trong mùa hạ. Các từ ngữ: “Vẫn còn” “vơi dần” “cũng bớt bất ngờ” đã diễn tả mức độ giảm dần của hiện tượng khi đất trời sang thu. Tất cả đã đi vào chừng mực, vào thế ổn định mang nét đặc trưng của mưa nắng phút giao mùa sang thu. Những câu thơ vừa tả cảnh, vừa kín đáo bộc lộ cảm xúc giao mùa của lòng người trong mối luyến giao thấm quyện với thiên nhiên. Nhịp thơ nhịp nhàng khiến cho ta tưởng các câu mang ý nghĩa tương đương nhau nhưng không phải. Rõ ràng sự tăng cấp được sử dụng thật khéo léo trong cả ba câu thơ. Cuối cùng, chúng trở thành đòn bẩy để tôn lên vẻ trầm mặc im lìm trên những hàng cây đứng tuổi.

Trên hàng cây đứng tuổi

Lấy động tả tĩnh chính là một biện pháp nghệ thuật được sử dụng thành công trong bài thơ. Việc này khiến cho người đọc hình dung được rằng sự thét gào dữ dội hay chính mùa hạ đang mất dần và thu đậm nét hơn trước mắt bao người. Từ thu của thiên nhiên, thu của đất trời mà ở đây ta cũng có thể hiểu là thu của đất nước Việt Nam. Có nơi nào mang sắc thu vàng mộng mơ, lãng mạn như­ Việt Nam. Hữu Thỉnh không nói thu cụ thể ở nơi nào nhưng ông đã ngầm đem đến cho ta cái ngọt ngào của thu Việt Nam, thu Bắc Hà, thu Hà Nội. Mùa thu quá đẹp chắc tại lòng người yêu quê hương lắm hay sao?

Ngẫm lại cho kỹ, hình như bài thơ còn có một ẩn ý khác. Thu thiên nhiên, thu đất nước và cũng là thu của lòng người. Đơn cử hai câu kết bài thơ:

Sấm cũng bớt bất ngờ
Trên hàng cây đứng tuổi.

Không đơn thuần tả cảnh, đôi câu thơ kết lại bao suy ngẫm sâu sắc. Sấm chớp hay chính là tác động của ngoại cảnh, những vạng động, biến cố bất thường trong cuộc đời. Hình ảnh ẩn dụ độc đáo“hàng cây đứng tuổi” vừa gợi lên hình ảnh những hàng cây sang thu (những cành cây xum xuê, lâu năm, rễ đã cắm sâu dưới lòng đất rất chắc chắn. Những mùa mưa giông qua đi đã tôi luyện sự dẻo dai bền bỉ của những hàng cây.) vừa gợi tả những con người từng trải đã từng vượt qua những khó khăn, những thăng trầm biến động của cuộc đời. Từ những thay đổi của mùa thu thiên nhiên, liên tưởng đến những đổi thay của mùa thu đời người, để rồi ta thấu hiểu ra rằng: “Hãy biết chấp nhận, bình tĩnh sống với niềm tin. Hãy mở rộng lòng mình để yêu thiên nhiên, đất nước, con người.” Bài thơ kết thúc, nhưng dư vị vẫn còn để người đọc tiếp tục nghĩ suy thêm về cái điều nhà thơ tâm sự. Chúng khâm phục sự cảm nhận tinh tế của tác giả cũng như những chiêm nghiệm và suy ngẫm sâu sắc.

Với giọng thơ êm ái, chậm rãi và nhẹ nhàng, bài thơ đã đưa người đọc vào thế giới tâm hồn nhạy cảm của thi sĩ. Đắm mình trong âm điệu, trong từng chữ, từng câu lắng lại với các hình ảnh thân thuộc, người đọc nhận ra những rung cảm tinh tế của nhà thơ về sự biến đổi nhẹ nhàng mà rõ rệt của đất trời, của tuổi đời những con người từng trải. Đó là biểu hiện của một tâm hồn yêu sống, một tâm hồn không già theo năm tháng, một niềm tin vào cuộc đời, một hồn thơ, một nguồn thi cảm không bao giờ vơi cạn trước thiên nhiên.

Từng trải tạo nên bản lĩnh. Có nhà văn nước ngoài đã đặt tên cuốn hồi kí đời mình: Tôi thú nhận là tôi đã sống. Cái tên nặng chắc những từng trải chất chứa của đời người. Sang thu hoá ra không chỉ tả cảnh mà còn là bài thơ chính luận thế sự, kín đáo thuyết phục chúng ta tìm sức mạnh chủ động ngay trong tình thế đã “sang thu” của năm tháng đời người. Thế là tử tâm trạng thiên nhiên để tả cảnh chuyển mùa, bài thơ đã hạ trại vào tâm trạng con người mà bàn luận cách ứng xử việc đời. Gấp lại những vần thơ thu của Hữu Thỉnh, người đọc như thấy vương vấn trong tâm hồn, đánh thức tình cảm của mỗi người về tình yêu quê hương đất nước và suy ngẫm về cuộc đời.